TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 251/2018/HS - ST
Ngày 13 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Lò Văn Hải
Ông: Lường Văn Hịa

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đức Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 251/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 258/2018/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Xuân Kh. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1999, tại Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Xuân Kh, sinh năm 1975 và bà: Lò Thị Th (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 01/8/2018 đến nay, có mặt tại phiên toà.

- *Người có nghĩa vụ liên quan:* Anh Quàng Văn Th, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Bản N, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 01/8/2018, tại khu vực bản Xôm (đội 18), xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện Điện Biên đã phát hiện và bắt quả tang Đào Xuân Kh đang có hành vi cất giữ trái phép trong tay phải

của mình 01 gói bên ngoài được gói bằng nilon màu trắng, tiếp theo là lớp nilon màu xanh, bên trong có các cục bột màu trắng nghi là heroine cùng số tiền 50.000 đồng trong túi quần bên phải của Kh.

Quá trình điều tra, Kh khai nhận số chất bột màu trắng đã bị thu giữ là heroine do Kh mua được của một người thanh niên tên là Q nhà ở bản C, xã Th, huyện Đ mang đến bán cho Kh tại khu vực bụi tre thuộc bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vào thời gian khoảng 17 giờ ngày 01/8/2018, với giá 200.000 đồng. Mục đích Kh mua về để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Sau khi mua được số ma túy trên (ban đầu được gói bằng nilon màu xanh), Kh lấy tiếp một mảnh nilon màu trắng gói lại rồi cầm ở tay phải đi ra khu vực đầu đường thuộc khu vực đội 18, xã Thanh An, huyện Điện Biên. Tại đây, Kh đã gặp và bán cho Quàng Văn Th nhà ở bản N, xã Th, huyện Đ 01 ít heroine (được cấu ra từ số heroine vừa mua được), với giá 50.000 đồng. Số ma túy còn lại, Kh tiếp tục gói lại như cũ và cầm trong tay phải đứng ở ven đường. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ số ma túy còn lại và 50.000 đồng do Kh bán ma túy mà có.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 01/8/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và Kết luận giám định số: 716/GĐ - PC54 ngày 15/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định số vật chứng thu giữ của Đào Xuân Kh có khối lượng 0,22 gam và là chất ma túy loại heroine.

Tại bản Cáo trạng số 198/CT-VKSĐB ngày 16/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Đào Xuân Kh về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo khoản 1 Điều 251/BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, xử phạt bị cáo Đào Xuân Kh 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,22 gam heroine (Đã trích 0,09 gam gửi giám định không hoàn lại); tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo đã xuất trình những chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đều khai nhận vào ngày 01/8/2018, bị cáo đã có hành vi mua 01 gói heroine của một người thanh niên có tên là Q tại khu vực bụi tre thuộc bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên với mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Ngay sau đó, bị cáo đã bán cho Quàng Văn Th 01 ít thu được số tiền 50.000 đồng. Số heroine còn lại có khối lượng là 0,22 gam đã bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của Quàng Văn Th, đồng thời cũng phù hợp với số vật chứng đã thu giữ của bị cáo. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm mà bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm tới nền trật tự trị an, an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma tuý trên địa bàn, đồng thời tiếp tay cho những người chuyên mua bán các chất ma tuý tồn tại và phát triển.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Hướng xử lý đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, khi còn trong độ tuổi chưa thành niên thì bị cáo đã phải sống trong hoàn cảnh gia đình không có được đầy đủ tình yêu thương, dạy bảo của cả bố và mẹ (bố đi tù, mẹ chết), điều này cũng ảnh hưởng phần nào đến tâm lý, tình cảm của bị cáo. Trước sự cám dỗ, lôi kéo của bạn bè, của ma túy, bị cáo đã không làm chủ được bản thân và đi vào con đường nghiện ma túy từ năm 2016. Đến nay, bị cáo đã bị bắt và bị đưa ra truy tố, xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy, đây cũng là hệ lụy từ việc nghiện ma túy của bị cáo mang

lại. Vì vậy, để loại bỏ được nguyên nhân, điều kiện phạm tội thì cần phải áp dụng một hình phạt phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy, đồng thời để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân nghiện ma túy và chưa có vợ, con; thu nhập chủ yếu từ làm thuê, bố bị cáo cũng đang phải chấp hành hình phạt tại trại giam, mẹ đã chết. Vì vậy bị cáo không thể có khả năng và điều kiện thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng: 0,22 gam heroine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần bị tịch thu tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Số tiền 50.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm b khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các vấn đề khác: Bị cáo khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do mua được của một người thanh niên tên là Q nhà ở bản C, xã Th, huyện Đ, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không làm rõ được. Hội đồng xét xử không xem xét.

Quàng Văn Th là người mua ma túy của bị cáo nhưng đã sử dụng hết. Vì vậy không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Th, cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với Th là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Xuân Kh phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Xuân Kh **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/8/2018.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106/BLTTHS,

- Tịch thu tiêu huỷ 0,22 gam heroine (đã trích 0,09 gam gửi giám định không hoàn lại).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 22/10/2018.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/11/2018).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HS nghiệp vụ C.A H. Điện Biên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS;
- Lưu./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký

Nguyễn Văn Duy